

Số 667/BC-SGDĐT

Đăk Nông, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới

Công tác dân vận là một trong những công tác cơ bản, có tính chiến lược, gắn liền với sự nghiệp cách mạng của Đảng, là mối quan hệ gắn bó máu thịt của Đảng với nhân dân. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định một trong những nhiệm vụ quan trọng về xây dựng Đảng trong điều kiện hiện nay là “tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân”.

Trong điều kiện hiện nay, nhất là giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn và hội nhập kinh tế quốc tế, nền kinh tế từng bước vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi phải đổi mới phương thức lãnh đạo công tác dân vận, mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Thực hiện Kế hoạch số 67-KH/TU ngày 03/4/2018 của Tỉnh ủy Đăk Nông về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả 5 năm thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1- Khái quát đặc điểm tình hình cơ quan:

Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Nông là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, làm việc theo chế độ thủ trưởng, trên cơ sở phát huy quyền làm chủ tập thể, trách nhiệm cá nhân của Giám đốc, các Phó Giám đốc, Trưởng các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ và của cán bộ, công chức, người lao động (CBCCNLD).

Tổng số CBCCNLD cơ quan Sở có 51 người, gồm 04 người trong Ban Giám đốc, 47 người thuộc 10 phòng ban chuyên môn. Tất cả cán bộ, công chức có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tổ chức Đảng: có 40 đảng viên, sinh hoạt tại 4 chi bộ

Tổ chức đoàn thể: có 01 tổ chức Công đoàn với 51 đoàn viên và 01 tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh với 15 đoàn viên.

2- Tình hình dân tộc, tôn giáo cơ quan:

Trong số 51 CBCCNLD đang công tác tại cơ quan, có 02 cán bộ là người dân tộc thiểu số (01 Tày, 01 M'Nông); có 03 cán bộ theo tôn giáo Thiên chúa giáo và Tin lành.

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết 25 ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động, của cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, CBCCNLD hiểu rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng trong công tác dân vận, Đảng ủy, lãnh đạo Sở đã lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận: Kế hoạch số 411/KH-UBND ngày 21/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn số 2378/UBND-VX ngày 26/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 599-CV/TU ngày 11/4/2017 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào "Dân vận khéo" năm 2017 và Công văn số 600-CV/TU ngày 12/4/2017 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI; Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kết luận số 120-KL/TW ngày 7/1/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 03-KL/TW ngày 13/5/2016 của Ban Bí thư về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị...

2- Việc thể chế, cụ thể hóa quan điểm, chủ trương về công tác dân vận của Đảng thành chính sách pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của đơn vị để thực hiện Nghị quyết 25.

Sở Giáo dục và Đào tạo luôn quan tâm, chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCCNLD của cơ quan; mở rộng dân chủ, phát huy vai trò, quyền làm chủ của CBCCNLD. Thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ CBCCNLD thực sự là công bộc của nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, vì nhân dân phục vụ, xây dựng phong cách "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "nghe dân nói", "nói dân hiểu", "hướng dẫn dân làm", "làm dân tin" và phương châm "chân thành, tích cực, thận trọng, kiên trì, tế nhị, hiệu quả". Chỉ đạo kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

3- Công tác phối hợp của các cấp, các ngành trong việc triển khai, quán triệt thực hiện Nghị quyết 25.

Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phối hợp trong thực hiện công tác dân vận giữa cơ quan, đơn vị với cấp uỷ và các tổ chức đoàn thể. Công tác dân vận đã chú trọng việc gắn xây dựng với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của CBCCNLD trong tham gia giám sát, phản biện và quản lý xã hội, giải quyết những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình. Thủ trưởng cơ quan và người đứng đầu các đơn vị và các cán bộ, công chức, viên chức đã quan tâm, chỉ đạo, dành nhiều thời gian tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với công dân; phát hiện và xử lý tại chỗ các mâu thuẫn, làm giảm thiểu những phát sinh khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

Nhằm thực hiện có hiệu quả công tác dân vận cơ quan, Sở Giáo dục Đào tạo ban hành các quyết định về kiện toàn Ban chỉ đạo, quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan. Hàng năm, Đảng uỷ Sở lãnh đạo Văn phòng Sở phối hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức thành công Hội nghị CBCCNLD nhằm đánh giá tình hình hoạt động của đơn vị cũng như đề ra các giải pháp thực hiện trong thời gian tới. Hội nghị thực sự là diễn đàn để CBCCNLD trình bày những tâm tư, nguyện vọng của mình qua đó Lãnh đạo sẽ có những giải pháp phù hợp trong các hoạt động của đơn vị. Tại hội nghị, quy chế làm việc, quy chế thực hiện dân chủ, quy tắc ứng xử trong cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ được đưa ra thảo luận một cách dân chủ và được sự đồng thuận cao của CBCCNLD; các quy chế được sửa đổi, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, tình hình tài chính, công tác tổ chức và thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Công khai tài chính, thực hiện hạch toán ngân sách công khai, minh bạch, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khai thác các nguồn thu, tiết kiệm chi tiêu góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan; tăng thu nhập cho CBCCNLD; tổ chức các đợt học tập kinh nghiệm cho CBCCNLD trong cơ quan.

4- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và việc sơ kết thực hiện Nghị quyết 25

Việc kiểm tra, giám sát đảng viên, CBCCNLD trong công tác dân vận ở cơ quan thực hiện thông qua việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các phòng, ban, tổ chức đoàn thể như quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, công tác tiếp dân, chất lượng tham mưu xử lý công việc của công chức. Thực hiện Kế hoạch, chương trình kiểm tra giám sát của Đảng uỷ, Kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, UBKT tổ chức kiểm tra, giám sát đảng viên theo Điều lệ Đảng, Ban thanh tra nhân dân tổ chức kiểm tra hoạt động quản lý chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, tài chính, việc phổ biến, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, chế độ chính sách đối với hoạt động công đoàn và hoạt động của cơ quan...đảm bảo theo quy định.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, quan điểm của Nghị quyết

1.1- Việc thực hiện 4 mục tiêu

- Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới nhằm củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

Trên cơ sở các mục tiêu và quan điểm của Nghị quyết 25 và tình hình thực tế đơn vị, cấp ủy Đảng, cơ quan, các tổ chức đoàn thể thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo về công tác dân vận trong tình hình mới nhằm củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng.

Xác định công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Trong các đợt sinh hoạt chi bộ, đảng ủy, đảng bộ, sinh hoạt cơ quan, chi bộ, các tổ chức đoàn thể, Đảng ủy, lãnh đạo Sở, các phòng ban, cơ quan và các tổ chức đoàn thể thường xuyên quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận đến từng CBCCNLĐ về công tác dân vận đã góp phần xây dựng đội ngũ CBCCNLĐ có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của tỉnh; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân; Sở đã triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp để thực hiện hiệu quả về công tác dân vận tại cơ quan.

- Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

Trên tinh thần quán triệt, triển khai của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cơ quan, các tổ chức đoàn thể triển khai, tổ chức thực hiện công tác dân vận ở cơ quan, tổ chức mình vào các chương trình, kế hoạch công tác định kỳ. Từ kết quả chỉ đạo, cách thức triển khai thực hiện đã tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của đội ngũ CBCCNLĐ nhất là cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, các tổ chức đoàn thể, CBCCNLĐ, nhân dân tin tưởng vào chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quan hệ gắn bó với nhân dân.

- Tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

Xác định công tác vận động nhân dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đảng ta, có ý nghĩa sống còn đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết 25, Đảng ủy luôn coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tập hợp, vận động CBCCNLĐ trong cơ quan, chăm lo củng cố mối quan hệ giữa Đảng với chính quyền. Nhờ làm tốt công tác tập hợp, vận động CBCCNLĐ đã góp phần tạo sự đồng thuận trong các hoạt động của cơ quan, phát huy sức mạnh đại đoàn kết đơn vị, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành, của công cuộc đổi mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

1.2- Việc thực hiện 5 quan điểm

- Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã quán triệt sâu sắc quan điểm “sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân” đến toàn thể đảng viên, CBCCNLD trong cơ quan bởi lẽ không phải lúc nào và ở đâu mọi cán bộ, đảng viên cũng đều nhận thức sâu sắc và vận dụng đúng đắn quan điểm “sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân” . Do đó, cấp ủy, cơ quan, các tổ chức đoàn thể, mỗi CBCCNLD cần phải quán triệt sâu sắc quan điểm: sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; nâng cao chất lượng hoạch định chủ trương, đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng trên tất cả các hoạt động của cơ quan; tăng cường hơn nữa mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với dân cũng như khối đại đoàn kết toàn dân nhằm phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân; kết hợp hài hòa các lợi ích; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân; chú trọng lợi ích trực tiếp của người dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành các Văn bản: Nghị quyết số 18/2013/NQ-HĐND, ngày 19 tháng 07 năm 2013 về việc quy định chính sách ưu tiên, chế độ ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trường trung học phổ thông chuyên và đối với học sinh đạt giải, giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh đạt giải tại các trường phổ thông của tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 35/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2014 phê duyệt đề án quy hoạch mạng lưới trường, lớp các ngành bậc học trong hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 09 năm 2016 ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 – 2021; Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2016 về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 – 2021...

- Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Mọi quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải phù hợp với lợi ích của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để nhân dân tin tưởng noi theo.

Đảng bộ, cơ quan, mỗi CBCCNLD đều thực hiện công tác dân vận trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và chức trách của mình. Đảng ủy lãnh đạo các chi bộ tiến hành công tác dân vận theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Các nghị quyết của Đảng bộ, các quy chế hoạt động của cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ đều lấy công tác vận động và chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng, phát huy quyền làm chủ của CBCCNLD làm một nội dung chủ yếu trong hoạt động của mình, thường xuyên

tìm hiểu tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của CBCCNLĐ và có chủ trương, biện pháp xử lý đúng đắn, kịp thời.

- Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt.

Xác định công tác dân vận trong cơ quan là rất quan trọng, liên quan đến mọi mặt của CBCCNLĐ. Đảng ủy, cơ quan, các tổ chức đoàn thể luôn quan tâm thực hiện tốt công tác dân vận. Quy trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận không những gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần mà còn gắn với việc xây dựng đội ngũ CBCCNLĐ có tinh thần, thái độ “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Trong 5 năm qua, không có tình trạng khiếu kiện, khiếu nại của CBCCNLĐ trong cơ quan Sở; các khiếu kiện, khiếu nại, tố cáo của người dân được giải quyết kịp thời, tạo niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

- Nhà nước tiếp tục thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý; nhân dân làm chủ” thành quy chế, quy định để các tổ chức trong hệ thống chính trị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thực hiện công tác dân vận; các hình thức tập hợp nhân dân phải phong phú, đa dạng, khoa học, hiệu quả.

Sở GDĐT luôn chấp hành nghiêm túc và thực hiện tốt chức năng tham mưu, quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật. Trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ, đã thường xuyên quan tâm, đôn đốc triển khai thực hiện công tác dân vận, QCDC ở cơ quan, đảm bảo dân chủ trong từng mặt công tác, trong CBCCNLĐ; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, đấu tranh với những biểu hiện mất dân chủ và tiếp thu góp ý của CBCCNLĐ; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể để phát huy dân chủ.

Thực hiện Quy chế làm việc của Sở GDĐT; chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Sở GDĐT, các phòng tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành các văn bản liên quan đến chuyên môn, công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý CBCCNLĐ; đánh giá, bổ nhiệm, thi đua khen thưởng, quy hoạch cán bộ; quy chế làm việc, quy tắc ứng xử, quy chế chi tiêu nội bộ; chế độ chính sách đối với người lao động... Những văn bản trên đều được lấy ý kiến của CBCCNLĐ trước khi ban hành và triển khai thực hiện. Công khai đầy đủ, kịp thời các tiêu chuẩn thi đua, công khai công tác tuyển dụng, nâng bậc lương, chuyển chuyên, điều động, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm và các chế độ chính sách khác đối với CBCCNLĐ, đã tạo được niềm tin của CBCCNLĐ đối với công tác lãnh đạo của Đảng ủy, sự quản lý, chỉ đạo điều hành của Sở.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết

2.1- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; làm

cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định về nội quy tiếp công dân của Giám đốc Sở; Lãnh đạo Sở thực hiện chế độ tiếp công dân vào thứ 3 và thứ 5 hàng tuần; Chánh Thanh tra Sở tiếp công dân vào thứ 2 và thứ 4 hàng tuần; Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên thường trực tiếp công dân. Đơn vị đã thực hiện tốt QCDC nên không có tình trạng khiếu nại, tố cáo của CBCCNLD trong cơ quan. Đối với các kiến nghị, phản ánh của công dân đều được Lãnh đạo Sở lắng nghe và giải đáp rõ ràng, thỏa đáng với các vấn đề mà công dân chưa rõ hay tiếp thu ý kiến đóng góp của công dân để rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan. Trong 5 năm qua, đã giải quyết đúng thẩm quyền 17 đơn thư khiếu nại, tố cáo; xử lý 01 vụ việc vi phạm đối với cán bộ trong cơ quan.

2.2- Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho đảng viên, CBCCNLD ở cơ quan về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới quan được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở, các tổ chức đoàn thể đặc biệt quan tâm thực hiện; bám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan thông qua các cuộc sinh hoạt Đảng ủy, Đảng bộ, sinh hoạt cơ quan, các tổ chức đoàn thể, hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ của ngành... Làm tốt việc giáo dục, nâng cao phẩm chất cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đề cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức; tích cực giáo dục, rèn luyện, quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên, đấu tranh với các hiện tượng thoái hóa, biến chất, các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, siết chặt kỷ luật của Đảng, kiên quyết xử lý những cán bộ vi phạm làm trong sạch đội ngũ của Đảng và bộ máy nhà nước, lấy lại lòng tin của Nhân dân. Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nhằm ghi nhận những đóng góp và góp phần động viên CBCCNLD khích lệ tổ chức, cá nhân thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; giúp CBCCNLD nắm vững, hiểu rõ và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của cơ quan, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của địa phương.

2.3- Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

Sở GDĐT luôn chấp hành nghiêm túc và thực hiện tốt chức năng tham mưu, quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời làm tốt công tác vận động CBCCNLD tạo điều kiện để CBCCNLD tham gia xây dựng cơ quan.

Thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Sở, quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Sở, các phòng tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành các văn bản, kế hoạch, đề án, nghị quyết liên quan đến chuyên môn, công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý CBCCNLD; đánh giá, bổ nhiệm, thi đua khen thưởng, quy hoạch cán bộ; quy chế làm việc, quy tắc ứng xử, quy chế chi tiêu nội bộ; chế độ

chính sách đối với người lao động...Những văn bản trên đều được lấy ý kiến của CBCCNLD trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai thực hiện. Công khai đầy đủ, kịp thời các tiêu chuẩn thi đua, công khai công tác tuyển dụng, nâng bậc lương, thuyên chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm và các chế độ chính sách khác đối với CBCCNLD.

Năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành được nâng lên; tác phong lề lối làm việc có chuyển biến theo hướng dân chủ, công khai; lề lối làm việc được thực hiện theo hướng tinh gọn, giảm dần các đầu mối, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ.

Công tác dân vận đã đi vào chiều sâu với những hoạt động cụ thể, thiết thực. Thông qua những cách làm, những nỗ lực về cải cách hành chính, hướng trọng tâm vào xây dựng một nền hành chính phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo cho kết quả thực hiện cùng với việc phát huy Quy chế dân chủ cơ sở; những phương châm “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” đã không chỉ dừng lại ở những lời hô khẩu hiệu đơn thuần mà đã dần đi vào thực tế. Nhằm hướng tới mục tiêu cải thiện vị thế trong bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số năng lực quản lý hành chính cấp tỉnh cũng như chỉ số hài lòng của tổ chức, công dân đối với dịch vụ hành chính công). Kết quả năm 2013, 2014, 2015 Sở GD&ĐT được xếp loại Tốt và năm 2016, 2017 được xếp loại Khá về cải cách hành chính.

2.4- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị.

Sở Giáo dục và Đào tạo gắn chặt việc thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và trách nhiệm của từng CBCCNLD tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của tỉnh, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, đáp ứng tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

2.5- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.6- Xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể nhân dân các cấp.

2.7- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát thực hiện công tác dân vận.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác xử lý đơn thư thực hiện 100% số đơn thư phát sinh và tiếp nhận trong kỳ, không để đơn thư tồn đọng không được giải quyết; tổ chức thực hiện xác

minh, kết luận và kiến nghị giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở khi được giao theo quy định của pháp luật.

Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được cơ quan chú trọng quan tâm và làm tốt từ công tác tuyên truyền, công tác tổ chức thực hiện trên cơ sở quy định của pháp luật đến nay tại cơ quan Sở không có vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, bức xúc, kéo dài hoặc phức tạp, đông người thuộc lĩnh vực quản lý.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1- Đánh giá chung (ưu điểm, hạn chế)

• Ưu điểm:

Trên cơ sở các mục tiêu và quan điểm của Nghị quyết 25 và tình hình thực tế đơn vị, cấp ủy, các tổ chức thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong tình hình mới nhằm củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng.

Cơ quan đã có nhiều đổi mới trong việc cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đồng thời, chủ động tham mưu ban hành nhiều chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, mang lại hiệu quả thiết thực như: chính sách ưu tiên, chế độ ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trường trung học phổ thông chuyên và đối với học sinh đạt giải, giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh đạt giải tại các trường phổ thông của tỉnh Đắk Nông; đề án quy hoạch mạng lưới trường, lớp các ngành bậc học trong hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030; chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 – 2021,...

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong tất cả các hoạt động cơ quan từng bước đi vào nền nếp; việc giải quyết đơn thư khiếu nại, kiến nghị của nhân dân được cơ quan tập trung giải quyết.

• Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận trong cơ quan Sở GD&ĐT vẫn còn một số hạn chế nhất định: Công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận còn chậm, thiếu thường xuyên. Nhận thức về công tác dân vận chưa sâu sắc; chưa coi trọng công tác vận động quần chúng. Chưa bố trí người đứng đầu cơ quan phụ trách công tác dân vận theo quy định, quy chế.

2- Nguyên nhân

Một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác dân vận, nội dung và phương thức hoạt động chậm được đổi mới; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có lúc còn mang tính hình thức, việc xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”; việc xây dựng đội ngũ cốt cán chưa được chú trọng...

3- Bài học kinh nghiệm

Một là, cấp uỷ đảng, chính quyền, các tổ chức, nhất là người đứng đầu có nhận thức đúng về vai trò và quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên đối với công tác dân vận.

Hai là, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị chính đảng của CBCCNLD; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”. Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân, lắng nghe, nắm bắt tình hình nhân dân, giải quyết kịp thời các bức xúc của nhân dân.

Ba là, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trên các hoạt động của cơ quan. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước và nhân rộng các điển hình tiên tiến gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016, của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Phần thứ hai **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP** **TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT 25**

I- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Tạo chuyên biến nhận thức cho CBCCNLD trong cơ quan hiểu đúng vai trò công tác dân vận trong tình hình mới. Phải nhận thức rõ công tác dân vận chính là công tác vận động chính trị, tư tưởng cho toàn dân thực hiện mục tiêu do Đảng đề ra. Đổi mới công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trước hết là cán bộ, đảng viên gương mẫu chấp hành các chính sách của Đảng, chính quyền địa phương. Kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của CBCCNLD, nhân dân để có hướng giải quyết kịp thời.

2- Phát huy dân chủ thực sự trong CBCCNLD; tiếp tục xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa cơ quan và tổ chức công đoàn. Phát huy dân chủ trong hoạt động cơ quan thể hiện ở chủ trương, nghị quyết của Đảng và quyết định của cơ quan luôn phù hợp lợi ích CBCCNLD.

3- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận. Cấp ủy, cơ quan, các tổ chức đoàn thể giữ vai trò rất quan trọng; là lực lượng tham mưu chính, nòng cốt trong việc tuyên truyền, vận động, tổ chức triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước trong cơ quan.

4- Tập trung nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan. Trước hết người đứng đầu cơ quan cần hiểu rõ trách nhiệm thực hành tốt công tác dân vận. Căn cứ việc làm cụ thể, cơ quan xây dựng quy chế, quy định nhiệm vụ cụ thể đối với CBCCNLD trong thực thi công vụ phải làm công tác dân vận. Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, giám sát, kiểm tra hoạt động của CBCCNLD thực hiện tốt công tác dân vận. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những cán bộ làm tốt, đồng thời xử lý nghiêm những hành vi những nhiều, gây khó khăn, lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

5- Luôn đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo công tác dân vận. Trong tổ chức chỉ đạo, quán triệt nghị quyết cần đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động CBCCNLD, phát huy sức mạnh đại đoàn kết cơ quan để thực hiện tốt nghị quyết đã đề ra.

6- Làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, kịp thời rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo; xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy lãnh đạo công tác dân vận. Đảng lãnh đạo công tác dân vận phải bám sát nhiệm vụ chính trị, định hướng rõ nội dung, biện pháp cho các tổ chức trong cơ quan thực hiện sát thực tiễn, có hiệu quả. Mỗi tổ chức đoàn thể phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng về cách thức tổ chức công tác dân vận nhằm thực hiện tốt công việc đề ra. Kịp thời nhắc nhở, khích lệ những việc làm tốt, mô hình hay, tránh bệnh thành tích tạo thành phong trào hành động cách mạng thiết thực.

7- Nâng cao trách nhiệm của Đảng ủy, lãnh đạo sở trực tiếp phụ trách công tác dân vận. Cần sâu sát, gần dân, hiểu dân; thực hiện tốt phong cách trọng dân, học dân và có trách nhiệm với dân; kịp thời nắm bắt những phản ánh trung thực của nhân dân đối với Đảng, chính quyền để chủ động có hướng giải quyết đúng đắn.

II- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (Không).

Trên đây là báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (thay báo cáo);
- Lưu: VT, GDTXCN.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Toàn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 1

Các văn bản, đề án triển khai thực hiện và công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 25

I – CÁC VĂN BẢN

TT	Loại văn bản/ số văn bản	Ngày ban hành	Cấp ban hành	Nội dung văn bản
	Chương trình kiểm tra	14/02/2017	Ban Chấp hành Đảng bộ Sở	Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2017
	Kế hoạch	14/02/2017	Ban Chấp hành Đảng bộ Sở	Kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2017

II – CÁC ĐỀ ÁN

TT	Nội dung đề án	Văn bản ban hành sau đề án

III – CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Năm	Số đoàn kiểm tra, giám sát	Số lượng các địa phương đến kiểm tra, giám sát	Số lượng các đơn vị đến kiểm tra, giám sát
2013			
2014			
2015			
2016	01		01
2017	01		01
Quý I/2018			

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

PHỤ LỤC III

Về kết quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua yêu nước khác

Năm	Triển khai phong trào thi đua “ Dân vận khéo”		Triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	Số lượng mô hình, điển hình	Triển khai các phong trào thi đua yêu nước	Tên phong trào, số lượng mô hình, hoặc kết quả thực hiện phong trào
	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai	Số lượng mô hình, điển hình				
2013						
2014						
2015						
2016			quyết định số 122 ^a ngày 27/01/2016 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phong trào “TĐĐKXDDSVH”; Quyết định số 174 ^a /QĐ-BCĐ ngày 29/01/2016 về Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào “TĐĐKXDDSVH” cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo và Chương trình công tác năm 2016 của Ban chỉ đạo; Quyết định số 187/QĐ-SGDDT ngày 17/02/2016 về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo		QĐ 96-QĐ/ĐU ngày 24/10/2016 Kiện toàn Tổ giúp việc thực hiện Chi thi 05 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 100-KH-ĐU ngày 09/11/2016 triển khai thực hiện Chi thi số 05;	phong trào thi đua “Đạy tốt, học tốt”
2017			Số: 534 /SGDDT-VP hướng dẫn phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học			Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học
Quý I/2018			Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 01/02/2018 tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2018			



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 6

Về công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Năm	Đảng viên người dân tộc thiểu số/Tổng số đảng viên (tỷ lệ %)	Số công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị	
		Số CC, VC người DTTS/tổng số CC, CV	Số CC, VC người DTTS là lãnh đạo cấp phòng trở lên
2013		1/50	0
2014		1/49	0
2015		1/49	0
2016		1/49	0
2017		2/51	0
Quý I/2018		2/51	0

